

Số: /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 4884/QĐ-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 4354/TTr-SVHTTDL ngày 30/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thực hiện không phụ thuộc

vào địa giới hành chính trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*đính kèm Phụ lục*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thi hành);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tư pháp (b/c);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm CB và CTTĐT tỉnh;
- TTPVHCC: LĐ, các Phòng;
- Lưu: VT, NTL.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Hà

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC THAY THẾ, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BỎ BỎ THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên TTHC/Mã thủ tục	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyên gia giám định di vật, cổ vật Mã TTHC: 1.014608	10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không quy định	- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024. - Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa.
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận chuyên gia giám định di vật, cổ vật Mã TTHC: 1.014609	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không quy định	- Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa.
3	Thủ tục bồi hoàn chi phí thực hiện việc đưa di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia có nguồn gốc Việt Nam từ nước ngoài về nước (cấp tỉnh) Mã TTHC: 1.014610	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không quy định	- Quyết định số 4884/QĐ-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao

4	Thủ tục cấp giấy phép làm bản sao di vật, cổ vật Mã TTHC: 1.014611	10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không quy định	và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
5	Thủ tục cấp giấy phép làm bản sao di sản tư liệu được ghi vào Danh mục quốc gia về di sản tư liệu (cấp tỉnh) Mã TTHC: 1.014612	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không quy định	
6	Thủ tục cấp lại giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập Mã TTHC: 1.014613	15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không quy định	
7	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư kinh doanh di vật, cổ vật Mã TTHC: 1.014614	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không quy định	
8	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư kinh doanh di vật, cổ vật Mã TTHC: 1.014615	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không quy định	

9	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề kinh doanh di vật, cổ vật Mã TTHC: 1.014616	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không quy định	
---	--	---	--	----------------	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

STT	Tên TTHC/Mã thủ tục	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục cấp phép khai quật khảo cổ khẩn cấp Mã thủ tục: 2.001591 (Thay thế TTHC: Thủ tục cấp giấy phép khai quật khẩn cấp, Mã thủ tục: 2.001591 được công bố tại Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không	- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024. - Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa. - Quyết định số 4884/QĐ-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành
2	Thủ tục đăng ký di vật, cổ vật Mã thủ tục: 2.001631 (Thay thế TTHC: Thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, Mã thủ tục: 2.001631 được công bố tại Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh)	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ khoa học hợp lệ			
3	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề kinh doanh di vật, cổ vật Mã thủ tục: 1.003738 (Thay thế TTHC: Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, Mã thủ tục: 1.003738)	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Không	

	<i>được công bố tại Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 16/4/2024 của UBND tỉnh)</i>		- Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh		chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
4	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định di vật, cổ vật Mã thủ tục: 1.001106 <i>(Thay thế TTHC: Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật, Mã thủ tục: 1.001106 được công bố tại Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 16/4/2024 của UBND tỉnh)</i>	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không	
5	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định di vật, cổ vật Mã thủ tục: 1.001123 <i>(Thay thế TTHC: Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật, Mã thủ tục: 1.001123 được công bố tại Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh)</i>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn đề nghị	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không	
6	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích Mã thủ tục: 1.003901 <i>(Thay thế TTHC: Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích, Mã thủ tục: 1.003901)</i>	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không	

	<i>được công bố tại Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 16/4/2024 của UBND tỉnh)</i>				
7	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích Mã thủ tục: 2.001641 <i>(Thay thế TTHC: Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích, Mã thủ tục: 2.001641 được công bố tại Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 16/4/2024 của UBND tỉnh)</i>	- Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích bị hỏng, thay đổi thông tin, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích bị mất hoặc điều chỉnh, bổ sung nội dung hành nghề, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không	
8	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích Mã thủ tục: 1.001822 <i>(Thay thế TTHC: Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích, Mã thủ tục: 1.001822 được công bố tại Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 16/4/2024 của UBND tỉnh)</i>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không	

9	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích Mã thủ tục: 1.002003 <i>(Thay thế TTHC: Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích, Mã thủ tục: 1.002003</i> <i>được công bố tại Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 16/4/2024 của UBND tỉnh)</i>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không	
---	--	---	---	-------	--

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên TTHC/Mã thủ tục	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập Mã thủ tục: 1.003793 <i>(Sửa đổi, bổ sung TTHC số thứ tự 3 được công bố tại Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 16/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)</i>	15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh (Quầy Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) - Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã trên địa bàn tỉnh	Không	- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024. - Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa. - Quyết định số 4884/QĐ-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

IV. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục	Quyết định công bố	Căn cứ pháp lý bãi bỏ thủ tục hành chính
1	Thủ tục xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập	2.001613	Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh (thủ tục số thứ tự 1)	- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024. - Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa.
2	Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích	1.003646	Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh (thủ tục số thứ tự 7)	- Quyết định số 4884/QĐ-BVHTTDL ngày 26/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
3	Thủ tục công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật	1.003835	Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh (thủ tục số thứ tự 8)	